

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TT
TỈNH TH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 17 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Bích Thủy;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thắm - Thư ký tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh TH tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2021/TLST-HS, ngày 30/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS, ngày 04/01/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh H - Sinh ngày 26/6/1996; Tại xã TH, huyện TT, tỉnh TH; nơi cư trú: Thôn HT, xã TH, huyện TT, tỉnh TH; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế S - Sinh năm 1964; con bà: Lưu Thị H - sinh năm: 1965; Vợ: Nguyễn Thị Ph - sinh năm 1996; con Nguyễn Gia L - sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/10/2021 đến ngày 19/10/2021 được tại ngoại; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện TT. Có mặt tại phiên Tòa.

2. Mai C1 Tr - Sinh ngày 25/10/2000; Tại xã TT, huyện TT, tỉnh TH; nơi cư trú: Thôn CR, xã TT, huyện TT, tỉnh TH; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Văn T - Sinh năm 1964; con bà: Đỗ Thị T - sinh năm: 1967; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/10/2021 đến ngày 19/10/2021 được tại ngoại; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện TT. Có mặt tại phiên Tòa

3. Lê Tuấn A - Sinh ngày 04/12/1998, Tại thị trấn K, huyện TT, tỉnh TH; nơi cư trú: Khu 5 thị trấn K, huyện TT, tỉnh TH; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Ng - Sinh năm 1970; con bà: Phạm Thị Ch - sinh năm: 1980; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 19/10/2021 được tại ngoại; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện TT. Có mặt tại phiên Tòa.

4. Nguyễn Ngọc H1 - Sinh ngày 29/3/1996; Tại xã TH, huyện TT, tỉnh TH; nơi cư trú: Thôn HT, xã TH, huyện TT, tỉnh TH; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H - Sinh năm 1966; con bà: Phạm Thị Nh - sinh năm: 1968; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 19/10/2021 được tại ngoại; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện TT. Có mặt tại phiên Tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Lê Văn H2 - Sinh năm 1995;

Địa chỉ: Tiểu khu 6, phường H1 Hòa, thị xã TG, tỉnh TH.

2. Anh Lê Văn C - Sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn HT, xã TH, huyện TT, tỉnh TH.

3. Ông Đặng Xuân C1 - Sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn HT, xã TH, huyện TT, tỉnh TH.

4. Chị Lê Thị L - Sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn ND, xã TT1, huyện TT, tỉnh TH.

Tại phiên tòa những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Ngọc H1 cùng sinh năm 1996, trú tại thôn HT, xã TH, huyện TT và Mai Công Tr sinh năm 2000 ở thôn CR, xã TT, huyện TT, Lê Tuấn A sinh năm 1998 ở khu 5, thị trấn K, huyện TT có quan hệ quen biết nhau từ trước. Khoảng 19 giờ ngày 13/10/2021, Nguyễn Mạnh H, Mai Công Tr và Lê Tuấn A cùng đi dự tiệc sinh nhật của một người bạn chung, tổ chức tại nhà hàng Đại An, thuộc thôn HT, xã TH, huyện TT. Tại đây, có rất đông người, được chia ra nhiều bàn để cùng ăn uống. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Mạnh H sang bàn của anh Lê Văn H2, sinh năm 1995 ở tiểu khu 6, phường H1 Hòa, thị xã TG để mời anh H2 và những người trong bàn uống rượu. Quá trình uống rượu, giữa H và anh H2 nảy sinh mâu thuẫn trong cách xưng hô, cả hai lời nói to tiếng, thách thức, giằng co với nhau, H dùng tay ghì đầu anh H2 xuống bàn và nói “có tin tao đánh mày không”, anh H2 trả

lời “tao thách mày đây”, thì H đi đến bàn uống rượu gần đó lấy một chai bia loại ICE, chạy đến đập một cái về phía anh H2 nhưng không trúng thì được mọi người can ngăn.

Bực tức về việc khi sang mời rượu thì bị anh H2 thách thức nên H rủ Tr và Tuấn A cùng đánh anh H2, đồng thời gọi điện thoại và nói với Nguyễn Ngọc H1 là H bị đánh ở quán Đại An thì H1 trả lời “chờ tí tao về luôn”. Sau đó H ra khu vực nhà xe để lấy xe máy về nhà, khi đi đến khu vực nhà để xe của nhà hàng và nhìn thấy anh H2 đang đứng ở đây thì H lao về phía anh H2, tiếp tục dùng chân, tay đang nắm chiếc chìa khóa xe mô tô có một đầu bằng kim loại nhô ra bên ngoài, đánh nhiều cái vào đầu, người anh H2, làm anh H2 bị 01 vết thương rách da vùng đỉnh đầu, chảy máu. Khi nhìn thấy H đánh anh H2, Tr và Tuấn A cũng lao vào dùng tay, chân đánh về phía người anh H2, làm anh H2 bị thương, sau đó mọi người can ngăn và đưa anh H2 sang Trạm y tế xã TH để điều trị vết thương, còn H điều khiển xe mô tô đi về nhà.

Khi H đi đến quán của anh Đinh Văn M, sinh năm 1991 ở cùng thôn thì gặp anh M đang đứng ở đây, lúc này H1 cũng vừa đi xe mô tô đến. Sau đó, H1 chở anh M ngồi phía sau, H một mình điều khiển xe, cả ba cùng đi đến Trạm Y tế xã TH. Khi đến nơi và nhìn thấy anh H2 đang đứng ở sân của Trạm y tế thì H và H1 cùng lao vào, dùng tay, chân đánh, làm anh H2 bị ngã ra sân của Trạm y tế, sau đó H và H1 bỏ đi, còn anh H2 được mọi người đưa đi điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa huyện TT.

Biết việc đánh anh Lê Văn H2 và gây mất trật tự C1 cộng nên ngay tối ngày 13/10/2021 bị cáo Nguyễn Mạnh H đã đến cơ quan C1 an đầu thú; ngày 14/10/2021 bị cáo Nguyễn Ngọc H1 và bị cáo Lê Tuấn A đã đến cơ quan C1 an đầu thú và ngày 15/10/2021 bị cáo Mai Công Tr đã đến cơ quan Công an đầu thú, khai báo hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TT đã ban hành các Quyết định số 196, 197/QĐ-CSĐT, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh TH giám định mức độ tỷ lệ tổn hại % sức khỏe do thương tích cũng như loại hung khí, cơ chế hình thành những thương tích gây nên đối với anh Lê Văn H2. Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 703, 704/2021/TTPY ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh TH kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Lê Văn H2 là 04% (bốn phần trăm). Quá trình điều tra, anh Lê Văn H2 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các đối tượng đã gây thương tích cho mình. Tuy nhiên, đến ngày 22/11/2021, giữa anh H2 và các bị can cùng gia đình đã thống nhất việc bồi thường, hỗ trợ một lần cho anh H2 với tổng số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng), cùng ngày, anh H2 có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi gây thương tích đối với các bị cáo. Ngày 27/11/2021, Công an huyện TT đã ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi gây thương tích cho anh

H2 nêu trên của Nguyễn Mạnh H, Mai Công Tr, Lê Tuấn A và Nguyễn Ngọc H1, các bị cáo đã chấp hành xong các quyết định.

Quá trình điều tra xác định, nhà hàng Đại An là nơi thường xuyên tổ chức các sự kiện sinh hoạt, ăn uống cho nhiều người. Tại thời điểm H, Tr và Tuấn A đánh gây thương tích cho anh H2, tại nhà hàng Đại An lúc này tập trung rất đông người đang ăn uống. Hành vi đó của H, Tr, Tuấn A đã gây ồn ào, làm gián đoạn hoạt động bình thường của những người có mặt tại quán, gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của quán. Hành vi đánh gây thương tích cho anh H2 tại Trạm y tế xã TH gây ồn ào, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường cũng như công tác tiếp nhận, điều trị cho người bệnh của Trạm y tế xã. Sau khi xảy ra sự việc, Trạm y tế xã TH, UBND xã TH và đại diện nhà hàng Đại An có báo cáo thể hiện sự việc đánh nhau gây thương tích nêu trên đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Xác minh điều kiện kinh tế, thu nhập của các bị can xác định, Nguyễn Mạnh H, Mai Công Tr, Lê Tuấn A, Nguyễn Ngọc H1 đều là đối tượng không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, hiện sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản chung, tài sản riêng.

Đối với chiếc chìa khóa xe mô tô có một phần bằng kim loại mà Nguyễn Mạnh H đã dùng để gây thương tích cho anh Lê Văn H2, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, ngày 23/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện TT đã trả lại cho Nguyễn Mạnh H, là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKSTT ngày 30/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh TH đã truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Mai Công Tr và Lê Tuấn A và Nguyễn Ngọc H1 về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và đề nghị:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Mạnh H từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Mai Công Tr từ 07 (Bảy) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Tuấn A từ 07(Bảy) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng .

4. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Ngọc H1 từ 09 (Chín) tháng đến 12(Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Ngọc H1.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phần tranh tụng tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn nhận tội, không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên; Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp để có điều kiện học tập, cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 13/10/2021, xuất phát từ mâu thuẫn trong quá trình uống rượu tại nhà hàng Đại An ở thôn HT, xã TH, huyện TT, Nguyễn Mạnh H đã có hành vi dùng tay và chìa khóa xe máy; Mai Công Tr, Lê Tuấn A đã có hành vi dùng tay, chân, đánh gây thương tích cho anh Lê Văn H2, làm anh H2 bị thương. Ngay sau đó, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Ngọc H1 lại tiếp tục có hành vi dùng tay, chân đánh gây thương tích cho anh Lê Văn H2 tại khu vực sân của Trạm Y tế xã TH. Hành vi các bị cáo gây thương tích cho anh Lê Văn H2 đã được cơ quan cảnh sát điều tra đình chỉ do anh H2 rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 27/11/2021, Công an huyện TT đã ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi gây thương tích cho anh H2 nêu trên của Nguyễn Mạnh H, Mai Công Tr, Lê Tuấn A và Nguyễn Ngọc H1, là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên hành vi nêu trên của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang trong

quần chúng nhân dân, gây ồn ào, gián đoạn hoạt động bình thường của những người đang ăn uống tại nhà hàng Đại An và ảnh hưởng đến hoạt động bình thường cũng như công tác tiếp nhận, điều trị cho người bệnh của Trạm y tế xã TH, huyện TT.

[3] Như vậy, HĐXX đó có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo: Nguyễn Mạnh H, Mai Công Tr, Lê Tuấn A và Nguyễn Ngọc H1 phạm tội: “ Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tính chất vụ án: Đây là vụ án: “Gây rối trật tự công cộng” thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm, mang tính chất giản đơn, không có sự phân công, bàn bạc, không có sự chuẩn bị hung khí, các bị cáo đều bột phát thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, vi phạm nếp sống văn minh, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và gây tổn hại đến sức khỏe của người khác. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo Nguyễn Mạnh H gây nên mâu thuẫn với anh H2 đồng thời là người rủ Mai Công Tr, Lê Tuấn A và Nguyễn Ngọc H1 cùng đánh anh Lê Văn H2 tại quán Đại An và tại trạm y tế xã TH nên Nguyễn Mạnh H có vai trò số một trong vụ án; các bị cáo Mai Công Tr, Lê Tuấn A là những người tích cực giúp sức với bị cáo H đánh anh H2 và gây rối tại nhà hàng Đại An nên có vai trò thứ 2 trong vụ án; bị cáo Nguyễn Ngọc H1 cùng bị cáo H đánh anh H2 và gây rối trật tự tại Trạm y tế xã TH nên có vai trò thứ thấp nhất trong vụ án.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra các bị cáo đều đã “thành khẩn khai báo” về hành vi phạm tội của mình; “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, sau khi phạm tội đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện TT đầu thú. nên các bị cáo cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo Nguyễn Ngọc H1 có bố được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương về quân tình nguyện và chuyên gia quân sự Việt Nam giúp cách mạng Lào nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy:

- Các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Mai Công Tr, Lê Tuấn A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly các bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng có thể cải tạo các bị cáo thành người công dân tốt. Bị cáo Nguyễn Ngọc H1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, HĐXX thấy xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ cũng có thể cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[8] Đối với chiếc chìa khóa xe mô tô có một phần bằng kim loại mà Nguyễn Mạnh H đã dùng để gây thương tích cho anh Lê Văn H2, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, ngày 23/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện TT đã trả lại cho Nguyễn Mạnh H, là đúng quy định của pháp luật.

[9] Xác minh điều kiện kinh tế, thu nhập của bị cáo xác định Nguyễn Ngọc H1 là đối tượng không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, hiện sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản chung, tài sản riêng nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo là phù hợp.

[10] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H, Mai Công Tr, Lê Tuấn A và Nguyễn Ngọc H1 phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Mạnh H** 12(Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24(Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: **Mai Công Tr** 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18(Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: **Lê Tuấn A** 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Ngọc H1** 12(Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06(Sáu) ngày tạm giữ (Một ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ), thời gian cải tạo không giam giữ còn lại là 11(Mười một) tháng 12 (Mười hai) ngày.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H cho UBND xã TH, huyện TT, tỉnh TH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Mai Công Tr cho UBND xã TT, huyện TT, tỉnh TH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Tuấn A cho UBND thị trấn K, huyện TT, tỉnh TH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Mai Công Tr, Lê Tuấn A có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc H1 tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TH, Huyện TT, tỉnh TH nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Ngọc H1.

- Về Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Mai Công Tr, Lê Tuấn A và Nguyễn Ngọc H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH1 thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo tại phiên tòa. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND huyện TT;
- TAND tỉnh TH;
- Chi cục THADS TT;
- C1 an huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thủy

Bùi Văn Tuấn

Nguyễn Thị Thanh Thủy

